**KHỐI 3**

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**TIẾT 136, CHÍNH TẢ: NHỚ – VIẾT: TRÊN HỒ BA BỂ (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

− Nhớ và viết lại chính xác hai khổ thơ đầu bài thơ Trên hồ Ba Bể. Biết trình bày bài viết thể loại thơ 7 chữ.

- Viết đúng các tiếng bắt đầu với 1/ n hoặc có chữ c / t đứng cuối thông qua các bài tập tìm chữ phù hợp với chỗ trống và tìm tiếng theo yêu cầu.

- Nhớ, viết và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Làm được các BT chính tả âm vần.

 - Góp phần bồi dưỡng tình cảm yêu thiên nhiên, ý thức chăm chỉ lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Hoạt động mở đầu** |
|  | - GV mời HS xem 1 clip về hồ Ba Bể - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS xem clip- HS lắng nghe. |
| **25p** | **2. Khám phá***.* |
| **15p****10p** | **2.1. Hoạt động 1: Nhớ - Viết.** - GV hướng dẫn HS chuẩn bị:– GV nêu nhiệm vụ và đọc mẫu hai khổ thơ đầu của bài thơ Trên hồ Ba Bể. – GV mời 1 HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ, cả lớp đọc thầm theo để ghi nhớ.- GV cho HS nói lại cách trình bày bài thơ 7 chữ: Bài chính tả có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 7 tiếng. Giữa các khổ thơ để trống 1 dòng. Tên bài thơ, chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 1 ô so với lề vở.- HS đọc lại 1 lần 2 khổ thơ trong SGK để ghi nhớ.– HS gấp SGK, nhớ lại 2 khổ thơ và viết bài.- GV kiểm tra bài viết của HS và chữa nhanh một số bài.- GV nhận xét chung.**2.2. Hoạt động 2: Tìm đường** **a2.jpg**- GV mời HS nêu yêu cầu.– GV hướng dẫn cách làm BT:+ Điền chữ n hoặc l vào ô trống để hoàn thành các tiếng.+ Giúp rùa con tìm đường về hang: Đường đi đúng được đánh dấu bằng các tiếng bắt đầu với chữ l. Đi theo các tiếng bắt đầu bằng 1, rùa sẽ về được hang.- GV chiếu slide có đề bài tập (2a); - Cả lớp và GV nhận xét, thống nhất kết quả- GV cho HS đọc lại các từ. Cả lớp sửa bài (nếu làm chưa đúng).- Yêu cầu HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.+ lo lắng, nảo động, giếng nước, cây nẩm, no nề, đồng lúa, lội suối, khoai lang, nông dân,+ Cả lớp đọc lại các từ đã điền đúng. Đường về hang đi qua các từ: lo lắng, đồng lúa, lội suối, khoai lang.**2.3. Hoạt động 3: Làm bài tập a hoặc b.** GV cho HS làm bài tập chính tả phù hợp với vùng miền: *3a: Tìm các tiếng bắt đầu bằng 1 hoặc n, có nghĩa cho trước.*- GV mời HS nêu yêu cầu.- GV hướng dẫn: dựa vào nghĩa để tìm tiếng, chọn những tiếng có đặc điểm chính tả phù hợp.- Mời đại diện nhóm trình bày.- Gv cùng cả lớp chốt đáp án - GV nhận xét, tuyên dương.+ Đáp án: lỏng, nón, nồi. | - HS lắng nghe.- HS nhẩm lại nếu chưa nhớ chính xác có thể mở sách đọc lại.- HS nêu cách trình bày khổ thơ 7 chữ-1 HS đọc - HS viết các khổ thơ vào vở.- HS đổi vở sửa bài cho nhau.- 1 HS đọc yêu cầu bài.- Các nhóm sinh hoạt và làm việc theo yêu cầu.- HS điền chữ còn thiếu vào vở BT giúp rùa tìm đường về hang- Một số nhóm trình bày kết quả.- HS nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe- 2 HS đọc- 1 HS đọc BT 3a. Cả lớp đọc thầm theo.- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm trình bày |
| **5p** | **3. Hoạt động nối tiếp.** |
|  | GV hướng dẫn HS hoàn thành phần b bài tập 2,3 SGK bằng hình thức trò chơi.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe để thực hiện. |
|  | **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |